

CÔNG TY TNHH EFFECT VINA.CO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH EFFECT VINA.CO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EFFECT VINA.CO COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: EFFECT VINA CO .,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108734831

3. Ngày thành lập: 10/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16 ngõ 379/8 đường Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0908261089

Fax:

Email: duongha2689@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn (trừ hoạt động xuất bản)	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đấu giá tài sản); - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Nhóm này gồm: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Thiết bị viễn thông	4741(Chính)
8.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
9.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Hoạt động bán lẻ thiết bị thông tin, liên lạc như máy vi tính và thiết bị ngoại vi, thiết bị viễn thông, hàng điện tử và điện tử tiêu dùng lưu động hoặc tại chợ	4783
10.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Điều 67, 72, 76, Luật Giao thông đường bộ 2008; Điều 9, 13 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014) Điều 9 - Nghị định 86/2014/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 10/09/2014 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4933
12.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm: kinh doanh bất động sản và cho thuê kho bãi)	5210
14.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

15.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Việc sản xuất các phim điện ảnh, phim video, các chương trình truyền hình hoặc chương trình quảng cáo trên truyền hình.	5911
16.	Hoạt động hậu kỳ	5912
17.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
18.	Hoạt động phát thanh	6010
19.	Hoạt động truyền hình	6021
20.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
21.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
22.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
23.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
24.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet OSP - Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 15 - Luật viễn thông số 41/2009/QH12) - Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông (Điều 9 - Nghị định số 25/2011/NĐ-CP) - Kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet, kinh doanh trò chơi điện tử. (Nghị định số 72/2013/NĐ-CP)	6190
25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
26.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
27.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
28.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
29.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
30.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Không bao gồm hoạt động của trung tâm giới thiệu việc làm)	7810
31.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7820
32.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

